

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2022/HS-PT

Ngày: 21-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2022/TLPT-HS ngày 7 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXPT-HS ngày 11 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Phạm Quang L, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 47/2022/HS-ST ngày 04-8-2022 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên.

Họ và tên: Phạm Quang L, sinh năm 1992 tại xã Y, huyện Y, tỉnh N; nơi cư trú: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Phạm Văn L, sinh năm 1965 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1966; gia đình có 03 anh, chị, em bị cáo là con thứ hai; vợ: Lê Thị H, sinh năm 1994; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại quyết định số 29 ngày 04/3/2012 công an huyện Ý Yên xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích và hủy hoại tài sản;

Tại Bản án số 90/2012/HSST ngày 26/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”;

Tại quyết định số 06/QĐ-XPHC ngày 30/01/2020 công an xã Y, huyện Ý Yên xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép các loại pháo nổ;

Tại quyết định số 01/QĐ/XP-VPHC ngày 28/9/2020 công an xã Y, huyện Ý Yên xử phạt 200.000 đồng về hành vi sử dụng lời nói cử chỉ xúc phạm danh dự nhân phẩm;

Tại Quyết định số 14/QĐ-XPHC ngày 06/3/2022 của Công an huyện Ý Yên xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi mua dâm;

Tại quyết định số 17/QĐ-XPHC ngày 23/3/2022 của Công an huyện Ý Yên xử phạt 500.000 đồng về hành vi mua số lô, số đề;

Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21/01/2022 đến ngày 27/01/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

Bị hại: Cháu Phạm Văn T, sinh ngày 17/06/2005; Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị X, sinh năm 1972 - mẹ đẻ cháu Phạm Văn T. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã Y, huyện Y, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Phạm Quang L làm nghề lái xe taxi cho công ty TNHH M (taxi H) có trụ sở tại thành phố Nam Định. L có quen biết với Phạm Văn T, Đỗ Trọng K, Nguyễn Ngọc L và Trương Đình T1 nên có cho T, K, L, T vay tiền. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/01/2022, L điều khiển xe ô tô BKS 18A-074.33 đến gặp K, L tại khu vực ngã ba C, xã Yên T, huyện Y để lấy tiền. L yêu cầu K, L, T trả tiền cho mình, do K, L chưa có đủ tiền để trả cho L nên bảo L cùng đến nhà T tại Thôn A, xã Y lấy thêm tiền của T. L điều khiển xe ô tô chở T ngồi ghế phụ phía trước, K và L ngồi ghế sau. Đến đầu Thôn A, xã Y, L dừng xe cho T xuống rồi cùng K, L đến nhà T. Tại nhà T, L gặp chị Phạm Thị X là mẹ của T, L nói “chị gọi nó về trả tiền em”, chị X nói “nó nợ tiền gì mà?”, L nói “tiền đi uống nước”. Khoảng 05 phút sau T đi bộ về, L có nói “có tiền chưa?”, T nói “chưa có”. L dùng tay tát vào đầu T rồi nói “Chưa có tiền thì lên xe”, đồng thời L dùng tay mở cửa sau bên phụ (bên phải) xe ô tô, đẩy T ngồi vào ghế sau bên phụ xe ô tô của mình. L đứng ngoài xe ô tô cãi, chửi nhau với chị X rồi lên xe ô tô, dùng tay ấn đầu T về phía cánh cửa sau bên phụ chửi “con mẹ mày bảo tao đánh chết mày kia kia”; một số người dân sống gần đó ra can ngăn, L lấy 01 con dao phay, bản rộng khoảng 10cm và 01 đoạn gậy gỗ dạng hình hộp chữ nhật kích thước 77cm x 3cm từ trên xe ô tô của L rồi cầm trên tay, chỉ về phía chị X chửi

bới. Lúc này Phạm Văn H - cháu chị X đi đến mở cửa xe ô tô, kéo T xuống xe rồi hỏi “mày nợ bao nhiêu?” Nợ làm gì”; T nói “Nợ 04 triệu để đi chơi”. L đứng cãi, chửi nhau với chị X nhìn thấy T đứng ở cuối xe nên chỉ tay về phía T chửi “Đ.mẹ mày lên xe”, T lên ghế sau bên phụ xe ô tô của L ngồi. L tiếp tục cãi, chửi nhau với chị X rồi lên xe ô tô và nổ máy điều khiển xe theo T, K L đi ra phía đầu Thôn A. T nói “anh chở em về nhà K lấy xe điện đi cầm láy tiền trả anh”. Đi đến đầu Thôn A L đón T ngồi trên ghế trước bên phụ rồi đi về nhà K tại thôn Đ, xã Y. Đến đầu ngõ vào nhà K thì L dừng xe cho T, T xuống vào nhà K lấy xe điện của T. T, T điều khiển xe điện của T về phía thị trấn L, huyện Y. L điều khiển xe đi về phía xã Y, trên đường đến đoạn khu Công nghiệp Y thì L dừng xe bên đường rồi rút con dao phay ở bên đường.

Căn cứ tài liệu đã thu thập được cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phạm Quang L, thu giữ 01 đoạn gậy gỗ dạng hình hộp kt 77cmx5cmx3cm; tạm giữ 01 xe ô tô BKS 18A-074.33, 01 giấy đăng ký xe ô tô; 01 giấy kiểm định; 01 giấy báo hiểm dân sự bắt buộc; Chị Phạm Thị H cung cấp 01 đoạn video quay từ điện thoại di động có ghi lại một phần diễn biến hành vi của Phạm Quang L hiện đang được lưu trong hồ sơ vụ án.

Đối với Đỗ Trọng K, Nguyễn Văn L, Trương Đình T1 mặc dù có đi cùng L nhưng K, L, T không có hành động, lời nói gì giúp sức cho L nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại cháu Phạm Văn T, người đại diện hợp pháp của bị hại chị Phạm Thị X không yêu cầu L phải bồi thường gì. Vì vậy không đề cập xử lý.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 đoạn gậy gỗ dạng hình hộp kt 77cmx5cmx3cm là vật chứng của vụ án, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 con có đặc điểm bản rộng khoảng 10cm, dài 30cm L khai sau khi L thực hiện hành vi phạm tội đã vứt bên đường quốc lộ 38B do đó cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên không thể truy tìm được, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe ô tô BKS 18A-074.33, 01 giấy đăng ký xe ô tô; 01 giấy kiểm định; 01 giấy báo hiểm dân sự bắt buộc là tài sản của công ty TNHH M giao cho L quản lý, sử dụng theo hợp đồng lao động số 79/HĐLĐ-HS/2021 giữa công ty TNHH M và Phạm Quang L. Xác định không phải vật chứng vụ án nên ngày 10/02/2022 Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 47/2022/HS-ST ngày 04-8-2022 của Toà án nhân dân huyện Ý Yên đã quyết định:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 157; Điểm s, t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Quang L phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

2. Xử phạt bị cáo Phạm Quang L 48 (bốn tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/01/2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 12-8-2022 bị cáo Phạm Quang L có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo .

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, bị cáo không có ý kiến gì, xong hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện rất khó khăn, các con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính. Bị cáo rất ăn năn hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo 04 năm tù là hoàn toàn tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo. Tại cấp phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình đơn của đại diện người bị hại nhưng không có căn cứ để xem xét để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của Phạm Quang L , giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/01/2022, tại Thôn A, xã Y, Phạm Quang L đã có hành vi dùng tay mở cửa sau

bên phụ (bên phải) xe ô tô, đẩy cháu T ngồi vào ghế sau bên phụ xe ô tô của mình. Bị cáo L dùng vũ lực, khống chế để bắt, giữ cháu T ở trên xe ô tô của mình trong khoảng thời gian 10 phút, khi cháu T chưa đủ 18 tuổi. Đi đến thôn Đ, xã Y, L mới dừng xe cho T xuống. Nên, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Giữ người trái pháp luật” theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 157 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đã xem xét tính chất, mức độ với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Mức hình phạt 04 năm tù mà Toà án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện. Mặc dù, tại Toà án cấp phúc thẩm gia đình bị cáo xuất trình đơn của đại diện người bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo nhưng không đủ căn cứ để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu L c pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do giữ nguyên bản án sơ thẩm, nên người kháng cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Không chấp nhận kháng cáo của Phạm Quang L , giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 157; điểm s,t khoản 1 Điều 51 của BLHS, Tuyên bố: Phạm Quang L phạm tội “Giữ người trái pháp luật”;

Xử phạt: Phạm Quang L 04 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 01 năm 2022.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu L c pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Phạm Quang L phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu L c pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA huyện Ý Yên;
- Chi cục Thi hành án huyện Ý Yên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoài Nam